

Bản án số: 341/2020/HS-ST

Ngày: 27-8-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Hoan

Bà Võ Thị Nam

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 418/2020/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4106/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tấn H (tên gọi khác: Mập); Sinh ngày 09/11/1996 tại tỉnh Bình Dương; Thường trú: 138/33 đường số 1 (tên cũ: LTK), Tổ A, Phường B, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế xe mô tô công nghệ; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hiền H và bà Nguyễn Thị Lệ T (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 06/3/2020 - Có mặt.

2. Trịnh Thị Thanh V; Sinh ngày 15/8/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 23/7 (số mới 380/1/41) PVC, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 84/22 tổ A, Khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Đức T và bà Đinh Thị T; Bị cáo chưa có chồng, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 06/3/2020 - Có mặt.

Người bào chữa:

1. Ông Nguyễn Trung Chánh là luật sư của Văn phòng luật sư Trung

Nguyên thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Tấn H - Có mặt.

2. Bà Trần Thị Huy Cát là luật sư của Công ty Luật TNHH Nguyễn Hùng và cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Trịnh Thị Thanh V - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Phạm Hùng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/3/2020, Công an phường Thạnh Xuân, Quận 12 đi tuần tra địa bàn, khi đến trước nhà số 50/4 đường TX 33, Tổ 26, Khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Nguyễn Tấn H điều khiển xe mô tô mang biển số 59X1-184.15 chở Trịnh Thị Thanh V có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong 02 túi da màu nâu do Trịnh Thị Thanh V đeo bên người có tổng cộng 21 gói nylon chứa ma túy thể rắn, có khối lượng 8,7624gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra, H và V còn khai nhận và tự nguyện giao nộp số ma túy và dụng cụ dùng để phân chia mà H và V đang cất giấu ở nhà số 84/22 đường A, Khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh gồm: 40 gói nylon chứa ma túy thể rắn, có khối lượng 51,2181gam, loại Methamphetamine; 02 cân tiểu ly, 30 túi nylon các loại; 01 hộp giấy và 15.000.000 đồng.

Toàn bộ số ma túy thu giữ của H và V đã được trưng cầu giám định. Kết quả thể hiện tại Bản kết luận giám định số 424/KLGĐ ngày 13/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tấn H và Trịnh Thị Thanh V khai nhận: H và V sống chung với nhau như vợ chồng tại nhà thuê số 84/22 đường A, Khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Do cần tiền tiêu xài nên H, V đã thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” từ khoảng 03 tháng trước khi bị bắt. Qua mối quan hệ bạn bè giới thiệu nên H quen biết với một người tên Trung (không rõ lai lịch); Trung nói cho H biết Trung có bán ma túy nếu cần thì H và V liên hệ mua. H đã 03 lần mua ma túy của Trung, cụ thể như sau:

Hai lần đầu vào ngày 05/01/2020 và ngày 25/02/2020, H điện thoại cho Trung hỏi mua 11.000.000 đồng mua túy đá, địa điểm giao dịch mua bán là khu vực chợ Gò Vấp, quận Gò Vấp. Sau khi mua ma túy về, H cùng V chia số ma túy trên thành 40 gói (có khối lượng khác nhau) để bán cho người nghiện với giá từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng/gói tại khu vực đường Thống Nhất, quận Gò Vấp.

Lần thứ ba vào ngày 02/3/2020, H điện thoại cho Trung hỏi mua 11.000.000 đồng ma túy đá, địa điểm giao dịch mua bán cũng tại khu vực chợ Gò Vấp, quận Gò Vấp. Sau khi mua ma túy về do số lượng ma túy của 02 lần trước chưa bán hết nên H và V để nguyên hai gói ma túy mà Trung vừa giao cất ở đầu giường ngủ của hai người để bán tiếp cho người nghiện, sau đó đã bị Cơ quan Công an thu giữ khi H và V tự nguyện giao nộp.

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 05/3/2020, H chuẩn bị 24 gói ma túy đưa cho V cất giấu vào 02 túi da màu nâu đeo trên người và điều khiển xe mô tô 59X1-184.15 chở V để đi bán ma túy cho người nghiện. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày có một người nghiện có tên lưu trên mạng xã hội Zalo “Ctm8” trong điện thoại của Hiệp, liên lạc hỏi mua ma túy và hẹn gặp nhau ở đường Kha Vạn Cân, quận Thủ Đức. H và V đi đến địa điểm hẹn và bán cho người này 02 gói ma túy đá với giá tiền là 500.000 đồng. Sau đó, cả hai tiếp tục đi đến khu vực Nguyễn Thái Sơn, quận Gò Vấp thì gặp một người nghiện tên Hưng (không rõ lai lịch) và bán cho Hưng 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Cả hai lần, V đều lấy ma túy trong túi da đeo trên người để đưa cho H trực tiếp bán cho người nghiện. Số tiền bán ma túy H đưa V cất giữ để cả hai tiêu xài chung. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/3/2020 cả hai đang trên đường về nhà, khi đến trước số 50/4 đường A, Khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an phường Thạnh Xuân kiểm tra, bắt quả tang như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 308/CT-VKS-P1 ngày 08 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn H và Trịnh Thị Thanh V về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy ” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tấn H và Trịnh Thị Thanh V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu. Các bị cáo khai nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả của tội phạm mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên nội dung truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn H và Trịnh Thị Thanh V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H từ 15 năm đến 16 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng, sung Ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Thanh V từ 10 năm đến 11 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng, sung Ngân sách nhà nước.

Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án theo quy định pháp luật.

Luật sư Nguyễn Trung Chánh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn H trình bày:

Đồng ý về tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khối lượng ma túy mà bị cáo vi phạm ở mức đầu khung của khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự và bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy tại chỗ ở nên hậu quả có phần hạn chế; cha bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo chưa thu lợi bất chính.

Luật sư Trần Thị Huy Cát bào chữa cho bị cáo Trịnh Thị Thanh V trình bày: Không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều khoản áp dụng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã luận tội, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy tại nơi ở, bị cáo có 03 con nhỏ nhưng chưa đăng ký kết hôn, nhận thức pháp luật thấp, số lượng ma túy chưa phát tán ra bên ngoài nên hậu quả có phần hạn chế nên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tại khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo V có hoàn cảnh khó khăn. Về xử lý vật chứng đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 300.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Thanh V đồng ý bài bào chữa của luật sư và không tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Về phần hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tấn H, luật sư Nguyễn Trung Chánh cho rằng bị cáo chưa thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là không chính xác, bởi hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự không phụ thuộc hành vi phạm tội của bị cáo đã thu lợi hay chưa. Riêng tình tiết cha bị cáo H là người có công với cách mạng không thuộc trường hợp quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho hai bị cáo.

Các bên còn đưa ra một số quan điểm đối đáp, tranh tụng nhưng tất cả đều bảo lưu quan điểm như đã trình bày.

Tại cơ quan điều tra người làm chứng ông Nguyễn Phạm Hùng khai nhận:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 06/3/2020, khi đi đến trước nhà số 50/4 TX 33, Tổ 26, Khu phố 2, phường Thanh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh chứng kiến lực lượng công an đang kiểm tra một cặp nam nữ. Người nam điều khiển xe mô tô biển số 59X1-184.15 khai tên Nguyễn Tấn H, sinh năm 1996 và người nữ

ngồi phía sau khai tên Trịnh Thị Thanh V, sinh năm 1995. Ông Hùng chứng kiến việc lực lượng Công an thu giữ một túi da hình tròn bên trong có 04 gói nilon chứa tinh thể không màu và một túi da hình chữ nhật bên trong có 17 gói nilon chứa tinh thể không màu mà Trịnh Thị Thanh V đang đeo trên người. V khai với Công an số tinh thể không màu là ma túy tổng hợp V và H cất giấu để bán cho người nghiện kiếm lời. Sau đó, Công an đã đưa Vy, H và toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Thanh Xuân, Quận 12 làm việc.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo, người làm chứng đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Thanh V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được xác định phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật; phù hợp với nội dung của Kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Thanh V đã có hành vi mua ma túy của đối tượng Trung (không rõ lai lịch) rồi chia nhỏ để bán lại cho người nghiện nhằm kiếm lời. Cụ thể, H và V đã mua ma túy của Trung được 03 lần, mỗi lần mua 11.000.000 đồng ma túy đá, địa điểm giao nhận tại khu vực chợ Gò Vấp, quận Gò Vấp. Ngày 05/3/2020, H điều khiển xe mô tô biển số 59X1-184.15 chở V mang theo 24 gói ma túy để trong 02 túi da màu nâu đen để đi bán cho người nghiện. Sau khi bán 03 gói ma túy cho các đối tượng nghiện không rõ lai lịch tại khu vực đường Kha Vạm Cân, quận Thủ Đức và khu vực đường Nguyễn Thái Sơn, Quận Gò Vấp với giá từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng/gói. Đến khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 06/3/2020, khi H điều khiển xe chở V đến trước nhà số

50/4 đường TX33, tổ 26, khu phố 2, phường Thạnh Xuân, Quận 12 thì bị Công an kiểm tra thu giữ 21 gói nylon chứa 8,7624gam, loại Methamphetamine. Đồng thời, tại nơi ở của H và V, các bị cáo tự nguyện giao nộp 40 gói nylon chứa 51,2181gam, loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Tấn H và Trịnh Thị Thanh V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Bản cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Thanh V là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự, trị an và an ninh xã hội, xâm phạm đến chính sách của nhà nước về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược độc hại, đã, đang và sẽ hủy hoại cả về thể chất lẫn tinh thần của những người nghiện hút, do đó nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán và vận chuyển trái phép chất ma túy và quy định trừng phạt nghiêm khắc với những ai cố tình vi phạm. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vì tư lợi mà thực hiện hành vi mua bán trái phép 59,9805 gam Methamphetamine (MA), thuộc trường hợp “*Methamphetamine có khối lượng từ 30gam đến dưới 100 gam*” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét, đây là vụ án do Nguyễn Tấn H và Trịnh Thị Thanh V cùng nhau thực hiện, trong đó bị cáo Nguyễn Tấn H là người giữ vai trò chính, trực tiếp liên hệ mua và giao nhận ma túy với đối tượng Trung rồi cùng V phân chia nhỏ để bán lại nên mức hình phạt của bị cáo H phải có phần nặng hơn.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trịnh Thị Thanh V có 03 con chưa thành niên, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo H có cha là ông Nguyễn Hiền Hòa là người có công trong sự nghiệp bảo vệ tổ quốc được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3, huân chương bảo vệ tổ quốc hạng ba, huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3, mặc dù không thuộc trường hợp được áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như tranh luận của đại diện Viện kiểm sát, tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với các bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án:

Đối với 02 gói niêm phong màu trắng, bên ngoài ghi vụ 424/20 (1,2) có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc và cán bộ điều tra Nguyễn Văn Phúc bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 02 cân tiểu ly; 01 hộp giấy màu cam; 30 túi nylon nhỏ là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe gắn máy hiện Honda Airblade, biển số 59X1-184.15. Qua xác minh, do anh Huỳnh Đình Huy đứng tên sở hữu lần đầu từ tháng 3/2016 đến tháng 7/2019 thì bán lại cho anh Nguyễn Hoàng Tuấn thông qua hợp đồng ủy quyền lập tại Văn phòng công chứng Lê Văn Dũng, Quận 2. Sau đó, thông qua mạng xã hội, anh Tuấn bán lại xe trên cho 02 người nam nữ không rõ lai lịch. Bị cáo H khai mượn xe trên của một người bạn tên “Hiếu” không rõ lai lịch. Xét, xe trên hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cần thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời gian nhất định, nếu quá thời hạn trên vẫn không có người đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ thu giữ của Trịnh Thị Thanh V và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh thu giữ của Nguyễn Tấn H là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, xét cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của Trịnh Thị Thanh V. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa V khai nhận có 900.000 đồng là tiền H và V bán ma túy cho các đối tượng nghiện; 300.000 đồng là tiền tiêu xài cá nhân của V và H không liên quan đến hành vi phạm tội. Xét, số tiền 900.000 đồng là tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; riêng số tiền 300.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo Trịnh Thị Thanh V nên trả lại số tiền trên cho bị cáo V nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 15.000.000 đồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của H và Vy. Quá trình điều tra xác định đây là số tiền Nguyễn Tấn H vay của ngân hàng TMCP Tiên Phong theo hợp đồng tín dụng số 07877418 ngày 23/8/2019. Xét, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại số tiền trên cho bị cáo H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng Trung là người bán ma túy và các đối tượng có tên trên mạng xã hội Zalo “Cmt8” và Hưng là người mua ma túy, do H và V khai không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn H** 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng, sung Ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Thị Thanh V** 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng, sung Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong màu trắng, bên ngoài ghi vụ 424/20 (1,2) có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc (PC09) và cán bộ điều tra Nguyễn Văn Phúc (CAQ12) bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 túi da màu nâu tròn, đã qua sử dụng; 01 túi da màu nâu hình chữ nhật đã qua sử dụng; 01 hộp giấy màu cam; 30 túi nylon nhỏ; 02 cân tiểu ly.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ, số imei 354837091769569 đã qua sử dụng, tình trạng máy không kiểm tra (không kiểm tra được imei, model do không có nguồn điện, imei ở khay sim 354837091769569); 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, model M1908C31G, số Imei 1 863298045590797, số imei 2 863298045590805 (không kiểm tra được imei, model do không có nguồn điện, thực nhận 01 điện thoại Redmi màu xanh); Số tiền 900.000 (chín trăm ngàn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Thị Thanh V số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn H số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Giao cơ quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp của 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu: Honda, số loại: Airblade, BS: 59X1-184.15, SK: RLHJF2703BY647212; SM: JF27E-1238901.

Trong thời hạn 06 tháng, nếu không có người đến nhận thì tịch thu sung Ngân sách Nhà nước xe trên.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/400 ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền lập ngày 17/3/2020 nộp vào tài khoản số 3949.0.905977500000 tại Kho bạc nhà nước Quận 10 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Thanh V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS TP. HCM; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Cơ quan điều tra; (1)
- Trại tạm giam; (4)
- Bị cáo; (2)
- Đường sự; (2)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang